

PRESENT TIME

Exercise 7. Looking at grammar. (Charts 1-1 and 1-2)

Complete the sentences. Use the simple present or the present progressive form of the verbs in parentheses.

Hoàn thành các câu sau. Sử dụng thì hiện tại đơn hoặc hiện tại tiếp diễn của các động từ trong ngoặc.

1. Shhh. The baby (sleep) is sleeping. The baby (sleep) sleeps for ten hours every night.
2. Right now I'm in class. I (sit) _____ at my desk. I usually (sit) _____ at the same desk in class every day.
3. Ali (speak) _____ Arabic. Arabic is his native language, but right now he (speak) _____ English.
4. A: (it, rain) _____ a lot in southern Spain?
B: No. The weather (be) _____ usually warm and sunny.
5. A: Look out the window. (it, rain) _____?
B: It (start) _____ to sprinkle.
6. A: Look. It's Yumiko.
B: Where?
A: Over there. She (walk) _____ out of the cafe.



7. A: Oscar usually (walk) _____ to work.
(you, walk) _____ to work every day too?
B: Yes.
A: (Oscar, walk) _____ with you?
B: Sometimes.



Exercise 8. Let's talk. (Charts 1-1 and 1-2)

Complete the sentences, use the present progressive form of the verbs in parentheses.

Hoàn thành các câu sau bằng thì hiện tại tiếp diễn.

Whistle (v): huýt sáo, huýt gió	Ceiling (n): trần nhà
Scratch one's head: gãi đầu (lúng túng)	Count aloud: đếm lớn tiếng
Shake one's head: lắc đầu	



Exercise 9. Listening. (Charts 1-1 and 1-2)

Listen to the questions. Write the words you hear.

Lắng nghe các câu hỏi. Điền vào chỗ trống những từ bạn nghe được.

Example: You will hear: Is the printer working?

You will write: Is the printer working?

1. _____ need more paper?
2. _____ have enough ink?
3. _____ fixing it yourself?
4. _____ know how to fix it?
5. _____ have another printer in the office?
6. Hmm. Is it my imagination or _____



Exercise 10. Game: trivia. (Charts 1- 1 and 1-2)

Complete each sentence with the correct form of the verb in parentheses. Then circle "T" for true or "F" for false.

Chia dạng đúng của động từ trong ngoặc các câu sau. Sau đó khoanh tròn "T" cho đúng hoặc "F" cho sai.

1. In one soccer game, a player (run) _____ seven miles on average. T F
2. In one soccer game, players (run) _____ seven miles on average. T F
3. Right-handed people (live) _____ 10 years longer than left-handed people. T F
4. Mountains (cover) _____ 3% of Africa and 25% of Europe. T F
5. The Eiffel Tower (have) _____ 3,000 steps. T F
6. Honey (spoil) _____ after one year. T F
7. The letter "e" (be) _____ the most common letter in English. T F
8. It (take) _____ about seven seconds for food to get from our mouths to our stomachs. T F
9. A man's heart (beat) _____ faster than a woman's heart. T F
10. About 145,000 people in die world (die) _____ every 24 hours. T F

Right-handed (adj): thuận tay phải	Spoil (v) bị hư, hỏng
Left-handed (adj): thuận tay trái	Beat (v) đập

Exercise 11. Let's talk. (Charts 1- 1 and 1-2)

Drag the words in the boxes and drop them into the suitable boxes.

Kéo các từ trong hộp và thả vào hộp tương ứng.



The boy is playing football.	The woman is picking up the newspaper.	The cat is jumping off the chair.	The cat is lying on the chair.
The boy is buying a ticket.	The boy is throwing the ball.	The baby is crying.	The man is buying a ticket.
The baby is smiling.	The girl is watching TV.	The girl is reading a book.	The woman is reading newspaper.



Exercise 12. Let's read and write. (Charts 1-1 and 1-2)

Part I. Read the paragraph and answer the questions.

Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Hair Facts

Here are some interesting facts about our hair. Human hair grows about one-half inch per month or 15 centimeters a year. The hair on our scalp is dead. That's why it doesn't hurt when we get a haircut. The average person has about 100,000 strands of hair. Every day we lose 75 to 150 strands of hair. One strand of hair grows for two to seven years. After it stops growing, it rests for a while and then falls out. Hair grows faster in warmer weather, and women's hair grows faster than men's hair.



One-half: một nửa	Strands of hair: sợi tóc
Scalp (n) da đầu	Rest (v) nghỉ, ngừng lại
Haircut (n) cắt tóc	Fall out: rụng

Questions:

1. How fast does hair grow?
 - a. It grows one-half inch per month or 15 centimeters a year.
 - b. It grows one inch per month or 30 centimeters a year.
 - c. It grows one third inch per month or 7,5 centimeters a year.
2. Why don't haircuts hurt?
 - a. They don't hurt because the hair is so long.
 - b. They don't hurt because the hair is short.
 - c. They don't hurt because the hair on our scalp is dead.
3. About how many strands of hair are on your head right now?
 - a. About 90,000.
 - b. About 110,000.
 - c. About 100,000.
4. Where is a good place to live if you want your hair to grow faster?



Part II. Choose one part of the body, for example: fingernails, skin, eyebrows, eyes, heart, lungs, etc. Make a list of interesting facts about this part of the body. Organize the facts into a paragraph. Begin with the given topic sentence. *Note:* If you are researching information on the Internet, search this topic: "interesting facts" (e.g., interesting hair facts).

Phản II. Chọn một bộ phận của cơ thể, ví dụ: móng tay, da, lông mày, mắt, tim, phổi, v.v. Lập danh sách những sự thật thú vị về bộ phận này. Sắp xếp các ý thành một đoạn văn. Bắt đầu với câu chủ đề đã cho. *Lưu ý:* Nếu bạn đang tìm kiếm thông tin trên Internet, hãy tìm kiếm chủ đề sau: "interesting _____ facts" (ví dụ: sự thật thú vị về tóc).

Topic sentence: Here are some interesting facts about our _____.



“It does not do to dwell on dreams and forget to live.” – J.K. Rowling, Harry Potter and the Sorcerer’s Stone

Không nên chìm đắm trong những giấc mơ mà quên mất cuộc sống hiện tại.